

Bản án số: 12/2022/HS-ST

Ngày 14 - 4 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIÊN HẢI, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Nghi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Tùng Long

Bà Hoàng Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Hạnh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Nhã Phi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Chí N**, sinh ngày 03/5/2002 tại ấp BN, xã AS, huyện KH, tỉnh Kiên Giang.

Nơi cư trú: Ấp BN, xã AS, huyện KH, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở hiện nay: Ấp BN, xã AS, huyện KH tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1978 (Chết) và bà Lâm Bé S, sinh năm 1980; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 31/12/2021, đến ngày 03/01/2022 chuyển tạm giam.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Nguyễn Văn S, sinh năm 1992 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp AC, xã AS, huyện KH, tỉnh Kiên Giang.

- Người làm chứng:

1. Anh Đoàn Văn T, sinh năm 2004 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp BN, xã AS, huyện KH, tỉnh Kiên Giang.

2. Anh Huỳnh Quốc T, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp BN, xã AS, huyện KH, tỉnh Kiên Giang.

3. Anh Hồ Văn B, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp TT, xã LS, huyện KH, tỉnh Kiên Giang.

4. Ông Bùi Văn S, sinh năm 1964 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp CT, xã AS, huyện KH, tỉnh Kiên Giang.

5. Anh Hồ Đăng C, sinh năm 2003 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp BN, xã AS, huyện KH, tỉnh Kiên Giang.

6. Ông Lâm Tấn T, sinh năm 1979 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp BN, xã AS, huyện KH, tỉnh Kiên Giang.

7. Anh Nguyễn Thị P, sinh năm 1982 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp BN, xã AS, huyện KH, tỉnh Kiên Giang.

8. Anh Phan Vĩnh H, sinh năm 2002 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp BN, xã AS, huyện KH, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ, ngày 11/9/2020 Lý Thanh L cùng với Trần Văn Đ, Nguyễn Tuấn D, Nguyễn Chí N, Lâm Hoàng K, Phan Vĩnh H, Hồ Đăng C tổ chức uống rượu bia tại khu đất trống (quán VD) gần cầu cảng AS. Trong lúc uống, Đ có nói Nguyễn Văn S (Q đuôi) nợ tiền đi ghe của nhà Đ, nên D và L hỏi Đ “chú có đánh nó không, đánh thì con với L đánh cho” nghe vậy Đ trả lời “đánh đi chú lo cho”; khi đó, N cũng nhớ lại chuyện trước đây bị S đánh nên nói, khi nào đánh cho N đi theo đánh chung. Đến khoảng 21 giờ, cùng ngày do trời mưa nên cả nhóm nghỉ uống và đi đến quán TD thuộc ấp BN, xã AS, huyện KH, tỉnh Kiên Giang để tiếp tục uống. Trong lúc uống thấy Nguyễn Văn S cùng với Hồ Văn B chạy xe ngang qua, D và N hô lên “nó kia, nó kia”, L hỏi “cái gì vậy” D nói thẳng S chạy ngang kia”. Sau đó L điện thoại cho Huỳnh Quốc T (cu K) kêu lấy dao tự chế đem qua quán TD cho L. Lúc này T đang đánh bida cùng với Đoàn Văn T, nên T kêu Tấn lấy xe chở T về nhà lấy dao rồi đem đến quán TD cho L. Khi T và T đem dao qua L kêu T và T đi về chuyện này để “mấy anh lo” nhưng T và T không đi về mà đi theo nhóm của L. Lúc này D lấy xe chở N đi đến quán TH kiếm S vì D biết S thường hay đến quán TH để uống rượu bia, phát hiện thấy S đang ngồi uống ở quán nên D, Nguyễn đứng đợi. T lấy xe chở T, Đ biết L muốn đánh S, nên Đ lấy xe chở L cầm theo dao tự chế đến quán T H thuộc ấp BN, xã AS. Khi đến quán thấy S và B đang ngồi uống rượu bia L, D, N, T, T xông vào quán đánh S. D, N xông đến dùng nón bảo hiểm, ghế nhựa đánh nhiều cái vào người S; L dùng chân đạp S đang ngồi trên ghế ngã xuống đất, T, T dùng tay chân đánh vào người S, S bỏ chạy thì bị D, T ôm S lại, khi S đang nằm co chân, tay ôm đầu. L dùng dao tự chế chém liên tục nhiều nhát vào

người S gây thương tích. Lúc này Đ thấy S bị đánh nên không xông vào đánh mà đứng ở ngoài đợi. Khi nghe có lực lượng Công an đến cả nhóm lên xe bỏ chạy.

Đức chờ L chạy đến nhà N thì L nghe N điện thoại kêu lên dốc gần Dinh (miếu) Ông, nên L kêu Đ chờ L đến đó, vừa đến thì gặp D, N. Nên cả 04 người đứng nói chuyện, thì gặp Hồ Văn B chở Nguyễn Văn S chạy ngang qua, D nói “thằng S mới chạy ngang kia, đánh nữa không” thì L, N đồng ý, D hỏi Đ, thì Đ gật đầu đồng ý; sau đó cả 04 người lên xe của Đ chạy rượt theo, khi chạy được khoảng 50m, thì D giành lái xe. Đến khu vực Bãi Cây Mến thì xe của S và B bị trượt ngã, nên L, D, N xông đến, L kéo B ra chỗ khác không cho B can ngăn, D chặn đường S, N lấy tấm (miếng) ván gỗ đánh vào người S thì bị gãy tấm ván, rồi tiếp tục lấy khúc cây gỗ đánh vào người S gây thương tích; Đ đứng ngoài xe không vào đánh. Lúc này ông Bùi Văn S bảo vệ công trình gần đó phát hiện đến can ngăn thì cả nhóm lên xe của Đức đang đậu ở đó chạy đi. Ngày 05/02/2021 bị cáo bị khởi tố về tội cố ý gây thương tích.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Chí N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 690/KL-PY ngày 05/01/2021 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Kiên Giang kết luận nạn nhân Nguyễn Văn S có các dấu vết như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo phần mềm vùng đỉnh phải, mặt, vùng cẳng chân phải, bàn chân phải, vùng cẳng chân trái (02 vết) và bàn chân trái (vết 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7).

- Gãy xương đốt giữa ngón III và đốt gần ngón IV bàn chân trái. Hiện xương chưa liền.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 20% (hai mươi phần trăm).

3. Vật gây thương tích:

- Thương tích vùng đỉnh phải do vật tày có cạnh gây nên.

- Thương tích vùng mặt, cẳng chân phải, bàn chân phải, cẳng chân trái (02 vết) và bàn chân trái (vết 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7) do vật sắc gây nên.

4. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể:

- Về thẩm mỹ: Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích (kèm theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế - Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần) không có quy định về tổn thương cơ thể gây ảnh hưởng thẩm mỹ do thương tích gây nên.

- Về chức năng bộ phận cơ thể: Thương tích không gây hạn chế chức năng bộ phận cơ thể.

Vật chứng trong vụ án:

+ 01 (một) miếng (tấm) ván gỗ có chiều dài 69cm, rộng 4,8cm, dày 1,5cm, hai đầu có đóng hai cây đinh rỉ sét gập xui theo miếng gỗ, bị gãy khúc gần giữa chưa rời nhau;

+ 01 (một) cây dao tự chế, đã qua sử dụng, có chiều dài 49cm, lưỡi dao làm bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn, lưỡi dao sắc bén có chiều dài 31cm, rộng 3cm, trên sóng lưỡi dao có rãnh hai bên. Cán dao dài 18cm, có khâu hình tròn làm bằng kim loại, bên ngoài có quấn dây, băng keo màu đen;

+ 01 (một) vỏ đay lưỡi dao tự chế làm bằng gỗ sơn màu đen có chiều dài 34cm, chiều rộng 4cm.

Đối với nón bảo hiểm, ghế nhựa, khúc cây gỗ dùng để đánh Nguyễn Văn Sum, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kiên Hải đã tiến hành truy tìm nhưng không gặp.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKS-KH ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Hải truy tố bị cáo Nguyễn Chí Nguyễn về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Chí N đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Chí N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã được xử lý trong Bản án số 03/2022/HSST ngày 18/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Chí N thống nhất quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Hải.

Người bị hại, những người làm chứng vắng mặt nhưng có lời khai thống nhất quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Hải.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Chí N đã thừa nhận hành vi của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiên Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Chí N có đã hành vi dùng tay, chân, nón bảo hiểm, ghế nhựa, dao tự chế đánh vào người gây thương tích cho bị hại Nguyễn Văn S. Không dừng lại bị cáo Nguyễn còn lấy tấm ván gỗ đánh S thì ván bị gãy, N tiếp tục lấy khúc cây gỗ đánh vào người S gây thương tích, qua giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn S là 20% (hai mươi phần trăm) đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, bằng việc bị cáo đã dùng chân, tay đánh bị hại. Khi anh S được B chở đi rồi N cùng đồng bọn còn đuổi theo dùng tấm ván gỗ đánh S, khi tấm ván gãy N còn lấy khúc cây gỗ tiếp tục đánh và gây thương tích cho anh S. Bị cáo thực hiện tội phạm có ý thức, cố ý trực tiếp. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được rằng việc gây thương tích cho người khác là việc trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi đến cùng, mặt khác sau khi gây thương tích cho anh S bị cáo còn bỏ trốn nhằm trốn tránh trách nhiệm, trong quá trình tạm giam bị cáo chưa chủ động liên hệ người thân hỗ trợ một phần chi phí điều trị thương tích cho bị hại. Qua đó cho thấy hành vi của bị cáo là cố ý, thể hiện tính xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác.

Hành vi trên đã gây dư luận xôn xao, bất bình trong quần chúng nhân dân; do vậy cần phải xử lý nghiêm, để có thời gian cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, giúp ích cho gia đình và xã hội; đồng thời góp phần răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.
- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Chí N có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại rút yêu cầu khởi tố và có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã được xử lý trong Bản án số 03/2022/HSST ngày 18/01/2022, của Tòa án nhân dân huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134 ; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Điều Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí N phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí N 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt để tạm giữ là ngày 31/12/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã được xử lý trong Bản án số 03/2022/HSST ngày 18/01/2022, của Tòa án nhân dân huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Chí N phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo luật định.

Bản án này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Các Điều 7a,7b Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang
- VKSND huyện Kiên Hải;
- Công an tỉnh Kiên Giang (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Cơ quan CSĐT, CA huyện Kiên Hải;
- Chi cục THADS huyện Kiên Hải;
- Bị cáo, Những người TGT;
- Lưu: HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Nghi

